

Số: 08/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ đại học, Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-KĐCLGD ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội tại Phiên họp thứ XXI của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Căn cứ kết quả Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng) nghiên cứu và thẩm định Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội, thẩm định Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại Phiên họp thứ XXI của Hội đồng ngày 31 tháng 01 năm 2024 đã thông qua với tỉ lệ 100% (11/11/11) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Hội đồng thẩm định và thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 42 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 84,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

Đoàn chuyên gia đã thực hiện đánh giá ngoài độc lập, khách quan, minh bạch và tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào

tạo. Kết quả đánh giá chương trình đào tạo đã được cơ sở giáo dục đại học đồng thuận hoàn toàn.

2. Kiến nghị Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội cần tham khảo các kiến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (*chi tiết trong Phụ lục II*).

3. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội.

Nơi nhận:

- Trường ĐH KD&CNHN;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD

CHỦ TỊCH



PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



Phụ lục I

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH KẾ TOÁN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số: 08/NQ-HĐKĐCLGD ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	3			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		3,71	5	71,43%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	3			
Tiêu chí 6.3	3			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	3			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9		3,60	3	60,00%
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	3			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	3			
Tiêu chuẩn 10		4,17	6	100,00%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	5			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	3,86	3,86	42	84,00%

Phụ lục II



CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH KẾ TOÁN TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH DOANH VÀ CÔNG NGHỆ HÀ NỘI

(Kèm theo Nghị quyết số: 08/NQ-HĐKĐCLGD ngày 05 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)

Trường Đại học dân lập Quản lý và Kinh doanh Hà Nội được thành lập ngày 15/6/1996 theo Quyết định số 405/TTg của Thủ tướng Chính phủ. Do mở rộng mục tiêu chiến lược đào tạo sang lĩnh vực kỹ thuật công nghệ, Trường được Thủ tướng Chính phủ đồng ý đổi tên Trường thành Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội theo Quyết định số 750/TTg ngày 19/5/2006.

Nhà trường được tặng thưởng nhiều danh hiệu cao quý: Huân chương Lao động Hạng Ba (năm 2006); Huân chương Lao động Hạng Nhì (năm 2011); Huân chương Lao động Hạng Nhất (năm 2016); Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Liên hiệp các Hội khoa học Kỹ thuật Việt Nam.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ đại học của Trường Đại học Kinh doanh và Công nghệ Hà Nội giai đoạn từ năm 2018 đến năm 2022 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật và những điểm cần khắc phục theo kiến nghị của Hội đồng:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Kế toán được xác định rõ ràng, phù hợp với Sứ mạng và Tầm nhìn của Nhà trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học quy định tại Luật giáo dục đại học.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Kế toán có đủ các nội dung quy định, được cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan và được hoàn thiện trên cơ sở tiếp thu ý kiến góp ý của các bên liên quan, được công bố công khai bằng nhiều hình thức khác nhau.

3. Chương trình dạy học ngành Kế toán có 137 tín chỉ, được thiết kế dựa trên các yêu cầu của chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và trách nhiệm. Trình tự kiến thức trong mỗi học phần được sắp xếp hệ thống từ cơ bản đến nâng cao và đặc biệt có tích hợp giữa lý thuyết với ứng dụng và rèn luyện chuyên môn.

4. Nhà trường có văn bản tuyên bố chính thức Triết lý giáo dục của Nhà trường là “Ứng dụng thành thạo - Sáng tạo - Đổi mới”. Triết lý giáo dục của Nhà trường được cán bộ, giảng viên, người học của Nhà trường hiểu rõ và thực hiện.

5. Nhà trường có ban hành các văn bản về đánh giá kết quả học tập của sinh viên. Các quy định cụ thể về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi và các nội dung liên quan trong các kỳ thi được công khai tới người học



trên cổng thông tin điện tử của Nhà trường, qua phần mềm quản lý đào tạo, trang cá nhân của sinh viên.

6. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Khoa Kế toán đã thực hiện 02 đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ; 08 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở; có 60 bài báo khoa học được đăng trong các tạp chí chuyên ngành trong nước, 13 bài báo công bố trên tạp chí khoa học quốc tế, biên soạn 13 giáo trình.

7. Nhà trường đã có chính sách đào tạo, bồi dưỡng, phát triển để thu hút đội ngũ nhân viên có chất lượng.

8. Nhà trường/Khoa triển khai thực hiện các hoạt động tư vấn học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động thi đua và các dịch vụ hỗ trợ khác để giúp cải thiện việc học tập của sinh viên, có các hoạt động hỗ trợ sinh viên trong tìm kiếm việc làm sau khi tốt nghiệp.

9. Nhà trường có hệ thống công nghệ thông tin (bao gồm hệ thống máy tính, phần cứng, phần mềm, hệ thống mạng Internet, trang thông tin điện tử, ...) phù hợp để hỗ trợ các hoạt động đào tạo và nghiên cứu.

10. Công tác nghiên cứu khoa học đã được Khoa, giảng viên triển khai phù hợp với quy định và kế hoạch của Nhà trường. Các nghiên cứu khoa học và sản phẩm khoa học công nghệ của giảng viên trong Khoa đã được sử dụng phục vụ hiệu quả cho việc nâng cao chất lượng các bài giảng trong các học phần của chương trình dạy học, góp phần tích cực trong đổi mới phương pháp dạy và học.

11. Tỷ lệ có việc làm hàng năm của sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán đạt từ 89% tới 97%.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

1. Trong kỳ rà soát chương trình đào tạo sắp tới, Nhà trường và Khoa cần tiếp tục hoàn thiện hơn mục tiêu chương trình đào tạo ngành Kế toán để lộ tả được toàn diện về định hướng đào tạo thực hành được xác định trong Tầm nhìn của Nhà trường; và đồng thời bám sát hơn với các yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam đối với trình độ đại học.

2. Nhà trường nên có quy định cụ thể về việc thẩm định các đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo và thẩm quyền ban hành đề cương chi tiết học phần của chương trình đào tạo, đảm bảo các quy định của Trường phù hợp với các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Nhà trường cần rà soát và biểu đạt súc tích mức độ đóng góp phù hợp của học phần vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo và mức độ đóng góp của chương/mục trong học phần vào chuẩn đầu ra học phần.

4. Nhà trường nên tổ chức hội thảo/trao đổi chuyên đề về phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá để có thể học hỏi và đúc rút ra bài học có thể áp dụng cho các chương trình đào tạo của Nhà trường.

5. Nhà trường cần định kỳ hằng năm phân tích phổ điểm và đánh giá độ giá trị, độ tin cậy của đề thi để có cơ sở cải tiến đề thi nhằm có những điều chỉnh phù hợp và đảm

bảo các đề thi đo lường chính xác nhất mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của học phần.

6. Nhà trường/Khoa Kế toán cần xây dựng kế hoạch cụ thể, khả thi trong việc phát triển và bồi dưỡng đội ngũ giảng viên để đảm bảo việc bổ nhiệm lãnh đạo cấp trưởng bộ môn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của Đề án vị trí việc làm Nhà trường đã ban hành.

7. Nhà trường cần khảo sát kỹ nhu cầu chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ nhân viên để đa dạng hóa các khoá, lớp bồi dưỡng và cập nhật vấn đề mới gắn với chuyên môn, nghiệp vụ; cần phân tích đánh giá kết quả các khóa, lớp bồi dưỡng sau khi kết thúc để có kế hoạch đầu tư hiệu quả cho các khóa bồi dưỡng tiếp theo.

8. Nhà trường nên nghiên cứu, phân tích kỹ hơn về dữ liệu tuyển sinh và các yếu tố tác động đến tỉ lệ thí sinh trúng tuyển nhập học để có phương án xây dựng điểm chuẩn tuyển sinh khoa học hơn, vừa tuân thủ đúng điều kiện đảm bảo chất lượng, nâng cao chất lượng đầu vào của thí sinh và không tuyển vượt quá mức cho phép theo chỉ tiêu đã được xác định trong Đề án tuyển sinh hằng năm của Nhà trường.

9. Thư viện Nhà trường cần phối hợp với Khoa để rà soát nguồn học liệu trong Thư viện, mua bổ sung các tài liệu mới nhất liên quan đến ngành Kế toán đang đào tạo của Nhà trường để đảm bảo người học được cập nhật kịp thời các kiến thức ngành/chuyên ngành liên quan.

10. Nhà trường, Khoa, Viện nên tổ chức đều đặn hằng năm các hội nghị, hội thảo hoặc mở các lớp tập huấn về đổi mới phương pháp dạy-học và kiểm tra đánh giá, để thúc đẩy các bộ môn, giảng viên thường xuyên xem xét lại và cải tiến công tác giảng dạy và kiểm tra đánh giá của bộ môn và của từng cá nhân.

11. Nhà trường/Khoa cần phân tích kỹ hơn các nguyên nhân chậm tốt nghiệp để có giải pháp hiệu quả hơn, tạo điều kiện khuyến khích sinh viên học trước, học vượt để sớm hoàn thành chương trình đào tạo, tốt nghiệp trước thời hạn, phù hợp với quy định trong Quy chế đào tạo theo tín chỉ; hằng năm cần tổng kết đánh giá hiệu quả các giải pháp đã thực thi của Nhà trường để giảm số năm tốt nghiệp trung bình của chương trình đào tạo.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Kế toán trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng./.


